

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày 29 tháng 5 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thạch và bà Bùi Thị Bích Liên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết, Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Thơm, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh
Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST ngày 18 tháng 4
năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn A (tên gọi khác: A cong), sinh ngày 11/01/1997;
trú tại: ĐT, phường ĐT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; Trình độ văn hóa: Lớp
9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968 và con
bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: chưa.

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 202/2017/HSPT ngày
20/4/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội
"Giết người". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2013 cho đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh Chu Văn D, sinh năm 1977 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Chu Đăng Đ, sinh năm
1955 (là bố người bị hại D) và bà Trần Thị E, sinh năm 1957 (là mẹ người bị hại
Bình); trú tại: khu 10, xã TH, huyện TB, tỉnh Phú Thọ. (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn A (A cong) bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc
truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tại buồng giam B3 Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có tổng số 27
người đã bị xét xử, trong đó có Chu Văn D bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên
xét xử về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và Nguyễn Văn A bị Tòa
án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm về tội: "Giết người" do người đại
diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo đang chờ xét xử phúc thẩm.

Theo kế hoạch của trại buổi chiều ngày 23/10/2016, buồng giam B3 có 25 phạm nhân trong đó có Chu Văn D được đưa đi lao động trong khuôn viên Trại tạm giam. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày hết giờ lao động các phạm nhân được đưa về B3, sau khi cán bộ quản giáo điểm danh và kiểm tra xong các phạm nhân được đưa vào trong buồng giam, sau đó Chu Văn D cùng các phạm nhân khác đi tắm và chuẩn bị ăn cơm chiều. Sau khi tắm xong thì Nguyễn Văn A gọi Chu Văn D và Lý Văn F xuống ngồi ở nền sàn ngủ tầng 1, góc bên trái theo hướng từ cửa đi vào giáp với tường khu vực nhà vệ sinh, để hỏi lỗi do nghi ngờ Chu Văn D trước đó có lấy chiếc quần cộc của phạm nhân Trần Hữu G phơi ở đây phơi trước buồng giam K4, còn phạm nhân F có nhắn tin về gia đình F bảo không phải gửi đồ vào cho F. Khi được gọi thì Chu Văn D và F đến ngồi ở tư thế khoanh chân, hai tay buông chạm sàn tại buồng giam B3 để A và các phạm nhân khác hỏi. Lúc này phạm nhân Đặng Thành Đ cùng một số phạm nhân khác hỏi lỗi của Chu Văn D và F thì F nhận lỗi còn Chu Văn D không nhận lỗi về việc đã lấy quần của người khác nên phạm nhân Nguyễn Quế I đã gọi các phạm nhân K và M đến để K, M kể lại việc đã nhìn thấy Chu Văn D lấy chiếc quần cộc ở trước cửa buồng giam K4. Sau khi K xuống kể lại sự việc trên thì Chu Văn D nhận lỗi là D đã lấy 01 chiếc quần cộc ở trước cửa buồng giam K4. Lúc này Nguyễn Văn A đứng trước mặt Chu Văn D, cách D khoảng 01m. Vì cho rằng D không thành khẩn nhận lỗi từ đầu nên Nguyễn Văn A dùng chân trái đá một cái trúng vào vùng ngực của Chu Văn D làm D gục xuống bất tỉnh, thấy vậy các phạm nhân khác trong buồng giam đã hô hoán gọi người cấp cứu. Lúc này tổ trực của Trại tạm giam đã đến mở cửa buồng giam và phối hợp với cán bộ y tế của Trại tạm giam đưa Chu Văn D đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cấp cứu. Tuy nhiên do thương tích nặng đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày thì Chu Văn D đã tử vong.

Các kết luận giám định:

3.1. Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 217/TT ngày 24/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận: “Nguyên nhân tử vong: Trụy tim mạch. Ngừng tuần hoàn, hô hấp cấp không hồi phục do bệnh lý xơ vữa tắc hẹp động mạch vành mức độ nặng/Nạn nhân chấn thương ngực kín – gãy ngàm 1/3 dưới xương ức”.

3.2. Tại Kết luận giám định số: 429/XN-ĐH ngày 07/11/2016 của Viện pháp y quân đội kết luận: “Mẫu máu của Chu Văn D gửi giám định không có Ethanol; Mẫu máu của Chu Văn D gửi giám định không phát hiện thấy các chất ma túy; Mẫu máu của Chu Văn D gửi giám định không phát hiện thấy các chất độc”.

3.3. Tại Kết luận giám định số 34/KLGD ngày 17/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử kết luận: “Chụp được 04 ảnh có nội dung liên quan đến vụ việc là hoạt động bên trong

buồng giam B3 - Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc từ 04 tệp tin Video lưu trữ trên chiếc đĩa DVD gửi giám định. Ảnh chụp được in trong bản ảnh giám định kèm theo kết luận giám định”.

3.4. Tại Công văn số 01/PY-GĐTH ngày 03/01/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc trả lời văn bản đề nghị của Cơ quan điều tra có nêu: “Theo bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 217 ngày 24/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lời rõ nguyên nhân chính dẫn đến Chu Văn D tử vong là do bệnh lý xơ vữa tắc hẹp động mạch vành mức độ nặng làm truy tim mạch, ngừng tuần hoàn - hô hấp không hồi phục.

Chấn thương ngực gây ngấm 1/3 dưới xương ức đơn thuần trên cơ thể bình thường không dẫn đến tử vong”.

3.5. Tại Công văn số 06/PY-GĐTH ngày 24/02/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc trả lời văn bản đề nghị của Cơ quan cảnh sát điều tra xác định:

“-Tại thời điểm 17h30’ ngày 23/10/2016 nếu Bình không dùng chân đá vào vùng ngực của Chu Văn D có thể sẽ không chết vào thời điểm trên.

-Bình dùng chân đá vào ngực Bình là một trong những nguyên nhân phối hợp dẫn đến D tử vong”.

Vật chứng vụ án thu giữ bao gồm: 02 lọ dầu gió, 03 vỉ thuốc, 01 tuýp thuốc mỡ, 01 lọ ôxi già đều trong tình trạng sử dụng dở dang; 01 đĩa DVD; 01 quần cộc của phạm nhân Nguyễn Văn G.

Trách nhiệm dân sự: Anh Chu Văn N (là em trai của N và là đại diện hợp pháp cho người bị hại Chu Văn D) yêu cầu Nguyễn Văn A phải bồi thường các khoản về mai táng phí, tổn thất về tinh thần và các tổn thất khác tổng số tiền là 421.000.000đ. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn A đã bồi thường cho gia đình người bị hại Chu Văn D số tiền 23.000.000đ.

Trong vụ án này còn có Đặng Thành H, Nguyễn Quế I là những người đã tham gia hỏi tội Chu Văn D, tuy vậy kết quả điều tra xác định H, I không tham gia đánh D; hơn nữa H, I cũng không chỉ đạo, xúi dục, kích động A đánh D, do vậy Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự đối với H, I.

Tại bản cáo trạng số: 29/KSĐT-P1 ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 06 năm đến 08 năm tù, tổng hợp với hình phạt 09 năm tù tại Bản án số 202/2017/HSPT ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải chấp hành hình phạt

chung cho cả hai bản án là từ 15 năm đến 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/3/2013.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; Các Điều 584; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường chi phí mai táng phí, bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình người bị hại tổng số tiền từ 130.000.000đ đến 155.000.000đ; buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên của người bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn A có quan điểm: Hoàn toàn đồng ý với tội danh và điều luật do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố đối với các bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc xử bị cáo mức án thấp nhất do điều luật quy định để bị cáo có cơ hội hoàn lương làm lại cuộc đời.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quan điểm: Về tội danh hoàn toàn đồng ý với tội danh và điều luật do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố đối với bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn A theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập khách quan, đúng pháp luật. Từ đó có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/10/2016, tại buồng giam B3 Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc thuộc phường HH, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. Xuất phát từ việc trước đó biết phạm nhân Chu Văn D có lấy 01 chiếc quần cộc của phạm nhân Trần Hữu Sáu phơi ở đây phơi trước buồng giam K4 và phạm nhân Lý Văn F có nhắn tin về gia đình bảo không phải gửi đồ vào cho F nên Nguyễn Văn A đã gọi Chu Văn D và Lý Văn F đến ngồi ở nền sàn ngủ tầng 1, góc bên trái theo hướng từ cửa đi vào giáp với tường khu vực nhà vệ sinh của buồng giam để A và mọi

người hỏi lỗi. Do Chu Văn D không nhận ngay việc đã lấy quần cộc của G mà phải để các phạm nhân khác đến làm chứng, đối chất thì Chu Văn D mới thừa nhận việc lấy quần của Trần Hữu G. Vì cho rằng Chu Văn D có lỗi mà không nhận ngay từ đầu nên Nguyễn Văn A đã dùng chân trái đá một cái trúng vào vùng ngực của Chu Văn D làm Chu Văn D gục xuống bất tỉnh. Chu Văn D được mọi người đã đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc để cấp cứu, nhưng do thương tích nặng đến 18 giờ 25 phút cùng ngày thì D tử vong. Chu Văn D là người trước đó đang bị bệnh xơ vữa tắc hẹp mạch vành mức độ nặng, nhiều ổ sẹo xơ hóa do nhồi máu cơ tim cũ biến chứng phù phổi cấp, sức khỏe yếu. Do vậy khi Nguyễn Văn A dùng chân đá vào ngực của Chu Văn D làm D bị chấn thương ngực kín, gãy ngăm 1/3 dưới xương ức, bất tỉnh dẫn đến tử vong.

Hành vi dùng chân đá thẳng vào vùng ngực người bị hại Chu Văn D do Nguyễn Văn A thực hiện làm Chu Văn D bị chấn thương dẫn đến bị chết đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Căn cứ vào tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì hành vi của bị cáo Nguyễn Văn A đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

“3. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác ... dẫn đến chết người....thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn A là rất nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung góp phần phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả xảy ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội gây ra; quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại; Tại phiên tòa gia đình người bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo quy định của pháp luật bị cáo Nguyễn Văn A không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Sau khi xem xét cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa bị cáo Nguyễn Văn A với người bị hại Chu Văn D đều là phạm nhân sinh hoạt cùng buồng giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, chỉ vì người bị hại không nhận ngay việc lấy quần của phạm nhân khác mà Nguyễn Văn A dùng chân đá thẳng vào vùng ngực người bị hại. Hậu quả người bị hại bị chấn thương dẫn đến tử vong, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng người khác; gây tâm lý hoang mang lo lắng cho các phạm nhân, làm mất an ninh tại trại. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù với mức án phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn A là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo Nguyễn Văn A thực hiện hành vi tước đoạt tính mạng của người bị hại nên người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Trong vụ án này, những khoản tiền pháp luật quy định bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường cho gia đình người bị hại Chu Văn D bao gồm: Tiền chi phí mai táng phí cho gia đình người bị hại; Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình người bị hại; tiền cấp dưỡng con chưa thành niên của người bị hại Chu Văn D. Cụ thể số tiền bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường cho gia đình người bị hại Chu Văn D là: Tiền chi phí mai táng phí người bị hại 51.000.000đ; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình người bị hại tương đương 100.000.000đ. Do vậy tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường cho gia đình người bị hại Chu Văn D là 151.000.000đ; Hiện nay người bị hại Chu Văn D có một người con chưa thành niên là Chu Đức P, sinh ngày 30/12/1999 nên buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng, thời hạn kể từ khi người bị hại chết cho đến khi con người bị hại đủ 18 tuổi. Mức cấp dưỡng tương đương 1/2 mức lương cơ sở do pháp luật quy định. Gia đình người bị hại yêu cầu cấp dưỡng một lần, bị cáo không đồng ý và có đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo phải cấp dưỡng hàng tháng là phù hợp quy định của pháp luật. Đối với khoản tiền gia đình người bị hại Chu Văn D yêu cầu là tiền nuôi dưỡng bố mẹ người bị hại về già do pháp luật không quy định nên không được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 23.000.000đ gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thay bị cáo cho gia đình người bị hại cần trừ vào nghĩa vụ cho bị cáo. Do vậy tổng số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường cho gia đình người bị hại Chu Văn D là: 128.000.000 đ (151.000.000đ - 23.000.000đ).

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 lọ dầu gió; 03 vỉ thuốc; 01 tuýp thuốc mỡ; 01 lọ ô xi già; 01 chiếc quần đùi do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu theo quy định của pháp luật. Cụ thể án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu là: 6.400.000đ (128.000.000đ x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A (tên gọi khác: A cong) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A (tên gọi khác: A cong) 08 (Tám) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) năm tù của Bản án số: 202/2017/HSPT ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, buộc bị cáo Nguyễn Văn A (A cong) phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 17 năm (mười bảy) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/3/2013.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu hủy 02 lọ dầu gió; 03 vỉ thuốc; 01 tuýp thuốc mỡ; 01 lọ ô xi già và 01 chiếc quần đùi vì không còn giá trị sử dụng.

(Toàn bộ tài sản tịch thu tiêu hủy có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2017 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc với Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc).

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường chi phí mai táng phí đối với người bị hại, bồi thường tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình người bị hại Chu Văn D là 151.000.000đ. Xác nhận gia đình bị cáo Nguyễn Văn A đã bồi thường cho gia đình người bị hại Chu Văn D số tiền 23.000.000đ; do vậy số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường là 128.000.000đ.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Chu Đức P, sinh ngày 30/12/1999 là con chưa thành niên của người bị hại Chu Văn D số tiền 605.000đ/01 tháng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2016 cho đến khi Chu Đức P đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị thi hành án số tiền trên, nếu bị cáo không trả được thì còn phải chịu lãi theo quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 6.400.000đ.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- THA dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư Pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- ĐDHP của người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Toà hình sự, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Duy Sơn

